

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ - ST

Ngày **22/3/2022**

V/v: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa

2. Ông Vũ Đức Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2022, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị Ng, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Ông Phạm Ngọc L - sinh năm 1967

ĐKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa vắng mặt bà Ng, ông L. Bà Ng, ông L có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn bà Ngô Thị Ng trình bày: Bà và ông Phạm Ngọc L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn. Bà và ông L chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau và đã

sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay. Nay xác định tình cảm không còn, bà xin được ly hôn ông Phạm Ngọc L.

Về con chung: Bà và ông L có 03 con chung là: Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 và Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009. Ly hôn, bà xin được nuôi con Phạm Bảo Liêm A và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con cùng bà. Hai con Phạm Thảo Ly A và Phạm Thảo Nguyên A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà và ông L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Phạm Ngọc L trình bày: Ông và bà Ngô Thị Ng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông và bà Ng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay xác định tình cảm không còn bà Ng xin ly hôn ông đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Ng có 03 con chung là: Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 và Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009. Ly hôn, ông nhường quyền nuôi con Phạm Bảo Liêm A cho bà Ng và không cấp dưỡng nuôi con cùng bà Ng. Hai con Phạm Thảo Ly A và Phạm Thảo Nguyên A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ông và bà Ng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn – bà Ngô Thị Ng, bị đơn – ông Phạm Ngọc L đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án không công nhận bà Ngô Thị Ng và ông Phạm Ngọc L là vợ chồng. Về con chung: bà Ng và ông L có 03 con chung là: Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 và Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009. Đề nghị Tòa án giao con Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc bà Ng không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con cùng bà. Con Phạm Thảo Ly A và Phạm Thảo Nguyên A đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, bà Ng và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung giữa bà Ng và ông L. Về án phí, bà Ngô Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Ngọc L có địa chỉ tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Nguyên đơn bà Ng và bị đơn ông L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng và ông L chung sống với nhau từ năm 1993 không đăng ký kết hôn là hôn nhân không hợp pháp. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thì bà Ng và ông L không đăng ký kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 đến nay. Bà Ng xin ly hôn ông L đề nghị Tòa án không công nhận bà Ng và ông L là vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Ng và ông L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử không công nhận là vợ chồng giữa bà Ng và ông L.

[2.2] Về con chung: Bà Ng và ông L có 03 con chung là: Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 và Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009. Ly hôn, bà Ng xin được nuôi con Phạm Bảo Liêm A, ông L đồng ý nhường quyền nuôi con Phạm Bảo Liêm A cho bà Ng. Xét thấy, cháu Liêm A có nguyện vọng được ở với mẹ, vì vậy cần giao con chung Phạm Bảo Liêm A cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, bà Ng không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà cần chấp nhận. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Con Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Ng, ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết về tài sản chung giữa bà Ng và ông L.

[3] Về án phí: Bà Ngô Thị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bà Ngô Thị Ng và ông Phạm Ngọc L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14; Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử không công nhận là vợ chồng giữa bà Ngô Thị Ng và ông Phạm Ngọc L.

2. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Bảo Liêm A, sinh ngày 08/01/2009 cho bà Ngô Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của bà Ng không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Ông Phạm Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Con Phạm Thảo Ly A, sinh ngày 10/7/1994; Phạm Thảo Nguyên A, sinh ngày 09/5/2000 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Bà Ngô Thị Ng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng bà Ng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002964 ngày 13/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

